

Số: /KH - SCT

Ninh Bình, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án 07/ĐA-UBND ngày 18/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Ninh Bình trở thành Thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 05-NQ/TU); Kế hoạch số 58-KH/TU, ngày 15/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 73-KH/ĐU, ngày 11/5/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 21/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng và phát triển đô thị Ninh Bình đến năm 2030; Đề án 07/ĐA-UBND ngày 18/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030;

Sở Công Thương ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án 07/ĐA-UBND ngày 18/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nghiêm túc, sâu sắc và triển khai đồng bộ, quyết liệt, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU, Kế hoạch số 58-KH/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 73-KH/ĐU của Đảng ủy UBND tỉnh; Đề án số 07/ĐA-UBND của UBND tỉnh bảo đảm thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị.

2. Tập trung chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án để tổ chức triển khai thực hiện; xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, lộ trình, thời gian hoàn thành và trách nhiệm của từng đơn vị; bảo đảm sự chủ động, đồng bộ trong tổ chức triển khai, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

3. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 05-NQ/TU, Kế hoạch số 58-KH/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 73-KH/ĐU của Đảng ủy UBND tỉnh; Đề án số 07/ĐA-UBND của UBND tỉnh bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền và triển khai tổ chức thực hiện

- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở: Tiếp tục triển khai nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng các nội dung của Nghị quyết số 05-NQ/TU và Kế hoạch 58-KH/TU ngày 15/4/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhằm thống nhất nhận thức và hành động trong toàn ngành, cán bộ, đảng viên về mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng Ninh Bình là thành phố trực thuộc Trung ương, với đặc trưng đô thị di sản thiên nhiên kỷ.

- Gắn công tác quán triệt, tuyên truyền với việc xây dựng chương trình, kế hoạch của các phòng, đơn vị; cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc trực tiếp chỉ đạo, tham gia quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện.

2. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính

- Phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của các tổ chức đảng trực thuộc; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát chặt chẽ quyền lực; đề cao kỷ luật, kỷ cương trong toàn hệ thống chính trị.

- Quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương và của Tỉnh ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền hai cấp theo hướng tinh gọn, rõ chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với quy mô, nhiệm vụ được giao; thực hiện đồng bộ các giải pháp về tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; tăng cường thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao.

3. Tiếp tục hoàn thiện và tổ chức triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và các quy hoạch ngành, lĩnh vực công thương, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, có tầm nhìn dài hạn

Triển khai thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Ninh Bình phù hợp với mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy hoạch, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nhất là các hành vi làm phá vỡ không gian di sản và định hướng phát triển chung. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện quy hoạch lĩnh vực. Cụ thể hóa quy hoạch thành các chương trình, đề án, dự án trọng điểm với lộ trình, phân kỳ đầu tư rõ ràng. Một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở: Phối hợp tổ chức quản lý có hiệu quả và hướng dẫn thực hiện đúng các phương án phát triển lĩnh vực Công Thương (hạ tầng cung cấp điện, cụm công nghiệp, thương mại) được tích hợp vào quy

hoạch tỉnh; tổ chức thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch theo lĩnh vực ngành.

- Phòng Công nghiệp:

+ Triển khai thực hiện Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 06/12/2025); tham mưu, đề xuất phương án quản lý các CCN; Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ đầu tư hạ tầng các CCN theo quy hoạch, quyết định thành lập được phê duyệt. Phối hợp các sở, ngành và UBND cấp xã hướng dẫn chủ đầu tư hạ tầng CCN thực hiện đầy đủ thủ tục về đầu tư, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy..., bảo đảm đủ quỹ đất và điều kiện tiếp nhận dự án thứ cấp đáp ứng kịp thời nhu cầu cho phát triển kinh tế; tổng hợp tình hình triển khai, kịp thời báo cáo UBND tỉnh các khó khăn, vướng mắc.

- Phòng Kế hoạch - tổng hợp: Phối hợp chặt chẽ với các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan trong quá trình tham gia ý kiến lựa chọn nhà đầu tư *(trong đó các vấn đề cần quan tâm như: công nghệ, môi trường, sử dụng đất, giá trị gia tăng nội địa, nộp ngân sách, địa bàn, lĩnh vực thực hiện ...)* để thu hút đầu tư có chọn lọc phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển ngành, lĩnh vực và địa bàn; hàng năm xây dựng kế hoạch phát triển Công nghiệp – Thương mại đảm bảo hiệu quả, khả thi sát với thực tiễn, thuận tiện cho công tác chỉ đạo điều hành của các cấp lãnh đạo.

- Phòng Năng lượng:

+ Chủ trì tham mưu công tác quản lý Quy hoạch, phương án phát triển hạ tầng cung cấp điện lực; tham mưu kịp thời các giải pháp nhằm đảm bảo đủ nguồn và chất lượng điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt đặc biệt là đối với các dự án trọng điểm, các doanh nghiệp sản xuất lớn trên địa bàn tỉnh; phối hợp giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc tại các dự án/công trình điện trên địa bàn tỉnh đảm bảo đưa vào sử dụng đúng tiến độ.

+ Chủ trì triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình, Kế hoạch các cấp trong thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 mà UBND tỉnh và Sở đã ban hành *(Kế hoạch số 156/KH-UBND của UBND tỉnh; Kế hoạch 136/KH-SCT ngày 10/01/2026 của Sở Công Thương)*.

+ Tăng cường giám sát, đôn đốc Công ty Điện lực tỉnh, các đơn vị kinh doanh điện trong các khu công nghiệp tập trung đầu tư xây dựng mới, nâng cấp trạm biến áp, đường dây tải điện theo Quy hoạch, đảm bảo cung cấp điện ổn định *(đảm bảo an toàn hạn chế tối đa sự cố ảnh hưởng đến sản xuất)* và sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

- Phòng Thương mại:

+ Tham mưu các giải pháp phát triển đồng bộ hạ tầng thương mại, dịch vụ, trọng tâm là thu hút đầu tư các dự án trung tâm thương mại lớn, có quy mô cấp

vùng; phối hợp với các địa phương kêu gọi đầu tư nâng cấp các chợ theo quy hoạch, đáp ứng yêu cầu giao lưu thương mại trong tỉnh để đáp ứng các tiêu chí về Nông thôn mới, phân loại đô thị.

4. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành công nghiệp; tăng cường kết nối, liên kết chuỗi giá trị, xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm

- Phòng Công nghiệp:

+ Tập trung xây dựng trình phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện “*Đề án phát triển công nghiệp trọng tâm là công nghiệp hiện đại, thông minh, lấy công nghiệp công nghệ cao làm động lực trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2050*” góp phần đưa tỉnh Ninh Bình trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại của vùng và cả nước, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

+ Xây dựng, trình phê duyệt và triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030 góp phần thúc đẩy chuyển giao và nâng cao trình độ công nghệ sản xuất; chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành công nghiệp theo hướng mô hình kinh tế tuần hoàn và tăng trưởng xanh, ứng dụng công nghệ cao và thân thiện với môi trường.

+ Thường xuyên giám sát, theo dõi tiến độ đầu tư hoàn thiện hạ tầng các cụm công nghiệp theo quy hoạch đảm bảo đồng bộ, hiện đại để kịp thời thu hút các nhà đầu tư thứ cấp trong đó chú trọng các ngành công nghệ cao then chốt, như: Trí tuệ nhân tạo, điện tử - bán dẫn, công nghệ sinh học và y dược, cùng với công nghệ vật liệu mới; các dự án lớn, công nghệ hiện đại, sản phẩm có giá trị gia tăng cao và đóng góp lớn cho ngân sách nhà nước.

- *Phòng Thương mại:* Phối hợp các Sở, ngành liên quan lập danh mục các sản phẩm chủ lực của tỉnh cần được xây dựng thương hiệu và đăng ký bảo hộ Chỉ dẫn địa lý; tổ chức quảng bá, giới thiệu, xúc tiến thương mại các thương hiệu sản phẩm đến người tiêu dùng; đẩy mạnh xã hội hóa trong việc huy động nguồn lực trong và ngoài tỉnh cho việc quản lý và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh; thu hút nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng chợ; cải tiến, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xúc tiến thương mại và hoạt động tổ chức hội chợ, triển lãm; tăng cường liên kết giữa Ninh Bình với các tỉnh trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, trọng tâm là thị trường Hà Nội và các tỉnh lân cận; phối hợp có hiệu quả với các Bộ, ngành nhằm tìm kiếm thông tin thị trường, các Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia và quốc tế để trợ giúp doanh nghiệp trong tỉnh tăng cường nắm bắt, nghiên cứu thị trường mới, thị trường tiềm năng, mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu.

- Phòng Xuất nhập khẩu:

+ Tiếp tục thực hiện các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu tỉnh giai đoạn 2026-2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 19/11/2025; đầu tư nâng cấp trang thiết bị (*máy tính, chất lượng internet...*) để phục vụ việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) kịp thời,

tạo điều kiện cho xuất khẩu hàng hoá. Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp khai thác hiệu quả các lợi thế trong các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết. Thông tin đến các doanh nghiệp về thị trường xuất khẩu đối với các mặt hàng có lợi thế của tỉnh.

+ Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030 (*Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 19/11/2025 của UBND tỉnh*), đảm bảo đạt được các mục tiêu đã đề ra.

- *Trung tâm Khuyến công và Phát triển Công thương:*

+ Tiếp tục thực hiện các chương trình hỗ trợ thiết thực cho doanh nghiệp thông qua các hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại từ nguồn kinh phí khuyến công Quốc gia, và địa phương năm 2026 và các năm tiếp theo như: Xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật; chuyển giao công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các Hội chợ triển lãm trong và ngoài nước. Khuyến khích các thành phần kinh tế trong hoạt động phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm; tham gia đề xuất các đề án công nghiệp hỗ trợ.

5. Nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

- *Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở:* Tập trung nắm bắt kịp thời những sửa đổi, bổ sung, quy định mới của pháp luật; các Chương trình đề án mới của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương nhất là của Bộ Công Thương để kịp thời phổ biến, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tiếp tục phối hợp nâng cao chất lượng thẩm định, lựa chọn dự án đảm bảo hiệu quả kinh tế và bảo đảm môi trường; tạo điều kiện thuận lợi để phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình triển khai các dự án; phối hợp kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thúc đẩy các dự án đầu tư sớm đi vào hoạt động góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, đóng góp ngân sách trên địa bàn tỉnh.

+ *Văn phòng sở:* Chủ trì phối hợp với các phòng tham mưu thực hiện các chỉ tiêu cải cách thủ tục hành chính hàng năm theo quy định và Kế hoạch của UBND tỉnh; tiếp tục triển khai có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; phối hợp với các đơn vị liên quan duy trì hoạt động ổn định và phát triển Cổng Dịch vụ công của tỉnh tích hợp, kết nối với Cổng Dịch vụ công của Bộ, ngành Trung ương, Cổng Dịch vụ công quốc gia, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước để nâng cao chất lượng quy định thủ tục hành chính và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Công Thương; gắn cải cách thủ tục hành chính với xây dựng Chính phủ điện tử.

- *Chi cục Quản lý thị trường:* Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế

hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh, đúng pháp luật.

6. Phân công trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại phụ lục II kèm theo Đề án

(Có phụ lục chi tiết đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

Bám sát nội dung của Kế hoạch này và các Văn bản chỉ đạo của Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan để triển khai đảm bảo hoàn thành tốt các nội dung thuộc lĩnh vực được giao, định kỳ 22 hàng tháng báo cáo kết quả về Lãnh đạo sở (qua phòng Kế hoạch-Tổng hợp).

2. Phòng Kế hoạch - Tổng hợp

Theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên và tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Lãnh đạo Sở gửi Sở Nội Vụ trước ngày 25 hàng tháng theo quy định. Trong quá trình triển khai có khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo Lãnh đạo sở để xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án 07/ĐA-UBND ngày 18/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030, yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (để b/c)
- Giám đốc sở; (để b/c)
- Các Phó giám đốc sở; (chỉ đạo)
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục
CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TỔ CHỨC THỰC HIỆN VIỆC XÂY DỰNG NINH BÌNH
TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG TRƯỚC NĂM 2030
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SCT ngày /6/2026 của Sở Công Thương)

Stt	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Thời gian thực hiện
1	Đề án Phát triển công nghiệp, trọng tâm là công nghiệp hiện đại, thông minh, lấy công nghiệp công nghệ cao làm động lực trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045	Phòng Công nghiệp	Trình duyệt trong tháng 6/2026 và tổ chức triển khai thực hiện trong thời gian tiếp theo
2	Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030	Phòng Công nghiệp	Hoàn thiện, trình phê duyệt 30/6/2026; tổ chức triển khai thực hiện trong thời gian tiếp theo
3	Tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động số 130/KH-UBND ngày 5/11/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics thời kỳ 2025-2035, tầm nhìn 2050 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Phòng xuất nhập khẩu	2025-2035
4	Triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thị trường bán lẻ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	Phòng thương mại	Năm 2026
5	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 140/KH-UBND tỉnh ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển thương mại điện tử tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030	Phòng xuất nhập khẩu	2026-2030
6	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND tỉnh ngày	Phòng xuất nhập	2026-2030

	19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển xuất khẩu tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030	khẩu	

